



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 01/BC-BKS-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày tháng 4 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020; Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (BKS) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động, kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng/Công ty), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành (BDH) năm 2024 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2025 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Nhân sự Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Thời điểm được bầu giữ chức danh gần nhất
1	Trần Thị Thanh Hải	Trưởng BKS	15/4/2024
2	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên BKS	15/4/2024
3	Đồng Xuân Khanh	Thành viên BKS	15/4/2024

2. Các hoạt động chủ yếu của BKS năm 2024

BKS thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc (TGD) và kiểm tra các hoạt động SXKD, đầu tư của Cảng Hải Phòng. Các hoạt động trọng tâm đã thực hiện như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2024 của ĐHĐCĐ Cảng Hải Phòng;

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật của Nhà nước và các quy phạm nội bộ của Cảng Hải Phòng đối với hoạt động của HĐQT, công tác quản lý điều hành của TGD.

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính; đánh giá tính phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách quy định pháp luật có liên quan.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, TGD về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty và các đơn vị trực thuộc, góp phần tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí hợp lý.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS

- Với tinh thần trách nhiệm và thể hiện tính độc lập khách quan, BKS đã đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, BDH khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro.

- Các thành viên BKS đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế BKS Công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, phối hợp, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc đạt kết quả khách quan, hiệu quả.

- Trong năm 2024, BKS không nhận được yêu cầu kiểm tra của cổ đông.

- BKS xem xét đầy đủ, kỹ lưỡng và thận trọng các nội dung xin ý kiến của HĐQT, BDH để có kiến nghị cần thiết, kịp thời, đáp ứng được tiến độ công việc chung của Công ty, trong đó tập trung chính vào các lĩnh vực hoạt động SXKD, đầu tư, quản trị điều hành v.v..., đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT có đầy đủ tính pháp lý để triển khai thực hiện. Điều này thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên BKS vì lợi ích của cổ đông, người lao động và Nhà nước.

4. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2024

- Trưởng BKS hoạt động theo chế độ chuyên trách: hưởng lương theo chế độ của Cảng Hải Phòng.

- Các thành viên BKS không chuyên trách: hưởng thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Chi phí hoạt động của BKS: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Cảng Hải Phòng.

PHẦN II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BDH NĂM 2024

1. Kết quả giám sát các hoạt động của HĐQT

Ngày 29/3/2024, HĐQT Cảng Hải Phòng ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT về việc phê duyệt chỉ tiêu BSC-KPI năm 2024 của Cảng Hải Phòng, kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT. Nghị quyết đưa ra những nhiệm vụ trọng tâm về công tác thị trường, khách hàng, tài chính, quy trình nội bộ và chuyển đổi số,..... Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo triển khai Nghị quyết nhằm hoàn thành chương trình đã xây dựng, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp và nhiều cuộc họp trực tuyến, ban hành 380 văn bản lấy ý kiến để thực hiện kế hoạch ĐHCĐ giao và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các cuộc họp HĐQT đảm bảo đủ điều kiện theo quy định, các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp đảm bảo theo quy định. Tại các cuộc họp cũng như trao đổi qua thư tín, các thành viên HĐQT đã góp ý xây dựng hoặc phản biện về các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT nhằm đưa ra những định hướng, chủ trương phù hợp với tình hình phát triển chung của Công ty và sự biến động của các yếu tố khách quan. Đối với nội dung họp (hoặc xin ý kiến) mà thành viên HĐQT có liên quan thì không thực hiện biểu quyết (hoặc cho ý kiến) để đảm bảo tính độc lập, không xung đột về lợi ích.

- Trên cơ sở nội dung các cuộc họp và thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 214 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nghị quyết và các công việc HĐQT giao cho BDH triển khai; Giám sát chặt chẽ việc triển khai các dự án đầu tư; Chỉ đạo Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp để tăng cường năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất để duy trì và mở rộng thị phần, khắc phục khó khăn nhằm đạt các mục tiêu đề ra. Hoạt động giám sát, quản trị rủi ro của HĐQT được tăng cường hiệu quả hơn thông qua các hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

2. Kết quả giám sát các hoạt động của BDH

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, trong năm 2024, BDH đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT để đạt mục tiêu do ĐHCĐ giao, cụ thể:

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp trong công tác thị trường, tổ chức điều hành sản xuất cơ bản đảm bảo năng suất, an toàn lao động và tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, quản lý tốt các mặt công tác. Đặc biệt tổ chức thực hiện quản lý các hạng mục chi phí hiệu quả, hoàn thành vượt mức so với kế hoạch đặt ra. Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Công ty mẹ và hợp nhất đều tăng trưởng so với kế hoạch đề ra.

- Công tác đầu tư được triển khai theo lộ trình, các gói thầu của Dự án đầu tư bến 3, 4 Cảng Lạch Huyện được thi công khẩn trương theo mục tiêu Quý 1/2025 đưa dự án vào khai thác.

- Tình hình trật tự, an ninh trong Cảng được giữ vững. Thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.
- Thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Cảng Hải Phòng đã công bố thông tin các giao dịch này tại báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 theo quy định về quản trị công ty đại chúng. Báo cáo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng Hải Phòng và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định.
- Việc thực hiện công bố thông tin được thực hiện tuân thủ quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Năm 2024, Cảng Hải Phòng hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu nhiệm vụ KPI năm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT ngày 29/03/2024. Riêng chỉ tiêu Sản lượng container và thị phần công ty mẹ chỉ đạt 96,8% kế hoạch năm.

3. Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BDH với BKS

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và BDH đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ. BKS được cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác.
- Hầu hết các ý kiến đóng góp kịp thời của BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH được ghi nhận và điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện.
- Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BDH và BKS góp phần tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong Công ty.

PHẦN III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

BKS thống nhất với Báo cáo của HĐQT, BDH về tình hình SXKD năm 2024 của Cảng Hải Phòng với các chỉ tiêu như sau:

**Các chỉ tiêu kinh doanh Công ty mẹ:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	So sánh TH/KH (%)	So sánh 2024/2023 (%)
1	Sản lượng, trong đó	Tấn	23.495.000	23.566.000	23.811.000	100,30%	98,97%
	- Container	TEUS	1.315.100	1.273.214	1.312.397	96,81%	97,01%
2	Doanh thu, trong đó	Tr.đồng	1.529.000	1.729.863	1.551.977	113,14%	111,46%
	- DT khai thác	- nt -		1.373.822	1.254.276		109,53%
3	Lợi nhuận trước thuế, trong đó:	Tr.đồng	530.000	738.078	611.672	139,26%	120,67%
	- Lợi nhuận khai thác Cảng	- nt -		405.453	323.112		125,48%

**Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	So sánh TH/KH (%)	So sánh 2024/2023 (%)
1	Sản lượng, trong đó -Container	Tấn TEUS	36.520.000 1.915.000	39.902.000 1.846.338	37.971.000 1.805.440	109,26% 96,41%	105,09% 102,27%
2	Doanh thu	Tr.đồng	2.310.000	2.997.981	2.514.413	129,78%	119,23%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	840.000	1.199.846	915.353	142,84%	131,08%

** Đánh giá thực hiện:*

Năm 2024, hoạt động SXKD của Cảng Hải Phòng phải đối mặt với nhiều thách thức từ tình hình chính trị trên thế giới, ảnh hưởng của siêu bão Yagi, đặc biệt tình hình cạnh tranh gay gắt giữa các cảng trong khu vực Hải Phòng khi Cảng Nam Đình Vũ với việc hoàn thành độ sâu luồng xuống (-8,5m) và có thể đón được các tàu có tải trọng lớn đến trên 40.000DWT vào khai thác.

Bên cạnh đó, việc thành phố Hải Phòng triển khai các hoạt động để tiến hành thu hồi đất tại khu vực Hoàng Diệu phục vụ xây dựng cầu Nguyễn Trãi và việc đẩy nhanh tiến độ hợp long cầu Máy Chai đã tác động không nhỏ đến hiệu quả SXKD chung của Cảng Hải Phòng. Các thông tin này đã tác động và khiến các khách hàng của Cảng có tâm lý hoang mang khi đưa hàng về Cảng làm hàng, trong khi đó các cảng cạnh tranh trong khu vực đẩy mạnh việc tái cơ cấu và chuyển đổi công năng nhằm đón đầu để thu hút hàng của Cảng khi khu vực Hoàng Diệu bị di dời.

Năm 2024, chỉ tiêu Sản lượng Công ty mẹ thực hiện không đạt kế hoạch và thấp hơn cùng kỳ năm 2023, chỉ tiêu Sản lượng hợp nhất tăng không đáng kể. Tuy nhiên các chỉ tiêu Doanh thu và Lợi nhuận tại Công ty mẹ và Hợp nhất đều thực hiện vượt kế hoạch, nguyên nhân là do trong năm 2024 Cảng Hải Phòng có doanh thu lớn, ngoài ra Công ty còn ghi nhận khoản từ tiền đền bù của thành phố liên quan đến di dời Cảng Hoàng Diệu (219,2 tỷ đồng), lãi từ việc thoái vốn tại ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (22,3 tỷ đồng), thực hiện thanh lý tài sản tại Cảng Đình Vũ (24,8 tỷ đồng). Mặt khác, Công ty có các biện pháp tổ chức khai thác ngày càng hợp lý từ ứng dụng công nghệ thông tin và kiểm soát chi phí hiệu quả.

- Thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.
- Công ty thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế theo đúng các quy định pháp luật.

2. Về công tác đầu tư, mua sắm, xây dựng cơ bản

Năm 2024, Công ty tiếp tục việc hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 và triển khai một số công việc trọng điểm trong công tác đầu tư nhằm đáp ứng kịp thời

yêu cầu phục vụ sản xuất và tiếp tục triển khai tác đầu tư mở rộng tại Cảng Lạch Huyện. Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Dự án đầu tư	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Giải ngân năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh TH/KH (%)
- Đầu tư cơ sở hạ tầng	Tr.đồng	43.951	4.902	19.753	44,94%
- Đầu tư mua sắm thiết bị	Tr.đồng	52.863	28.165	37.460	70,86%
- Công nghệ thông tin	Tr.đồng	14.684	9.601	11.394	77,59%
- DA đầu tư mở rộng cảng	Tr.đồng	2.450.000	1.058.587	2.001.825	81,71%
Tổng cộng		2.561.498	1.101.255	2.070.432	80,83%

Các dự án cụ thể như Báo cáo của HĐQT tại Đại hội.

** Đánh giá thực hiện:*

- Quá trình thực hiện các dự án, công trình đầu tư tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Một số dự án chiều sâu nâng cao năng lực khai thác tại các Chi nhánh, đơn vị chưa đảm bảo kế hoạch do một số dự án cần rà soát kỹ lưỡng cho phù hợp với tình hình kinh doanh và kế hoạch đầu tư bến số 3, số 4 Cảng Lạch Huyện.

Dự án mở rộng Cảng, đầu tư xây dựng bến số 3, số 4 Cảng Lạch Huyện thực hiện chậm hơn so với kế hoạch đặt ra đầu năm nguyên nhân do năng lực của các nhà thầu yếu đã không đảm bảo đúng tiến độ triển khai đề ra, sự thiếu hụt nguyên vật liệu của thị trường và 1 phần chủ quan trong việc giám sát, quản lý thực hiện dự án, tuy nhiên HĐQT đã đặt ra các mục tiêu để đảm bảo với tiến độ đưa dự án vào khai thác trong Quý 1/2025. Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư của Công ty mẹ trong năm 2024: 2.070.432 tỷ đồng, đạt 80,83% kế hoạch năm 2024 (2.561,5 tỷ đồng).

3. Về kế hoạch đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

- Trong năm 2024, Công ty đã triển khai dự án góp vốn thành lập Công ty liên doanh kinh doanh kho bãi và dịch vụ hậu cần tại Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng. Dự kiến tháng 1/2025 Công ty liên doanh đi vào hoạt động lấy tên là: Công ty TNHH SITC logistics Service (Hải Phòng) có vốn điều lệ là 20.000.000 USD (trong đó: Cảng Hải Phòng góp 4.000.000 USD tương đương 20% VDL, Công ty TNHH SITC Logistics (HK) góp 12.800.000 USD tương ứng 64% VDL và Công ty TNHH SITC Đình Vũ góp 3.200.000 USD tương ứng 16% VDL)

Cảng Hải Phòng đã thực hiện góp vốn lần đầu với giá trị góp vốn 1.400.000 USD nguyên nhân do điều chỉnh tỷ lệ góp vốn vào liên doanh nhằm đảm bảo hiệu quả của công tác đầu tư vốn;

- Đối với công tác góp vốn tăng vốn vào Công ty CP Lai dất và vận tải Cảng Hải Phòng và góp vốn vào liên doanh khai thác khu vực Lạch Huyện chưa được thực hiện trong năm 2024 do phụ thuộc vào lộ trình hoạt động của các Công ty này.

4. Về công tác thoái vốn

Công ty đã hoàn thành công tác thoái vốn tại MSB, số lãi thu được do thoái vốn là 22,3 tỷ đồng. Việc thoái vốn tại SPL, VIMC Logistics chưa được thực hiện trong năm 2024.

5. Về công tác phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

Cảng Hải Phòng đã hoàn thành việc phân phối và hạch toán các quỹ theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua.

6. Về quỹ tiền lương, thù lao năm 2024

Quỹ tiền lương kế hoạch của HĐQT, BKS chuyên trách là 3.500,6 triệu đồng, thực hiện là 3.639 triệu đồng bằng 104% so với kế hoạch. Quỹ tiền lương tăng so với kế hoạch do lợi nhuận thực hiện tăng so với kế hoạch, đồng thời trong năm Cảng được ghi nhận những nguyên nhân khách quan tác động đến lợi nhuận nên tiền lương bình quân tăng so với kế hoạch.

Tổng thù lao của người quản lý không chuyên trách kế hoạch là 1.440 triệu đồng, thực hiện là 1.610 triệu đồng, bằng 111,8% so với kế hoạch.

7. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán, kiểm toán BCTC

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-CHP ngày 27/06/2024 về chấp thuận Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Cảng Hải Phòng. Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp với các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cảng Hải Phòng đã thực hiện công bố thông tin đúng quy định.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đã thực hiện hoạt động soát xét Báo cáo tài chính bán niên và hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Cảng Hải Phòng phù hợp với điều khoản mà hai bên đã ký kết.

PHẦN IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Nhận xét chung về Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đã được lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán thích hợp, phản ánh đầy đủ, trung thực, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên:

Kiểm toán viên nêu ý kiến ngoại trừ về nội dung liên quan đến việc ghi nhận chỉ tiêu “Tài sản cố định hữu hình” và “Vay và nợ thuê tài chính dài hạn” trên bảng cân đối kế toán liên quan đến các tài sản thuộc cầu cảng số 04, 05 và bãi container Cảng Chùa Vẽ và hồ sơ phê duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa đang chờ các quyết định phê duyệt chính thức của các cơ quan có thẩm quyền nêu tại trang 04, trang 05 Báo cáo kiểm toán.

Ngoại trừ ảnh hưởng vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

- **Ý kiến của BKS:** Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với Luật kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

Tuy nhiên việc trích khấu hao tài sản cố định bên số 4, số 5 và bãi container CN Cảng Chùa Vẽ khi chưa có quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền sẽ tiềm ẩn rủi ro vì hiện những tài sản này chưa thuộc sở hữu của Cảng Hải Phòng. Cần phải có một khoản chi phí tương ứng khi sử dụng 02 cầu cảng này phục vụ hoạt động SXKD vì có mang lại 1 phần doanh thu, nhưng cũng cần lưu ý đến khoản tiền do Thanh tra Bộ Tài chính tạm thu năm 2019 khi có quyết định phê duyệt chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, HĐQT, BĐH Cảng Hải Phòng cần có giải pháp tích cực hơn nữa để phương án Quản lý, khai thác bên số 4, số 5 Cảng Chùa Vẽ được phê duyệt, làm cơ sở để kiểm toán độc lập bỏ ý kiến ngoại trừ trên BCTC.

2. Một số chỉ tiêu về tài sản, nguồn vốn và chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2024

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán, BKS lập bảng tóm tắt tài sản, nguồn vốn như sau :

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
A	Tài sản	7.316.051.724.951	6.079.565.815.322	8.493.639.469.322	7.078.981.776.488
I	Tài sản ngắn hạn	1.439.190.419.743	1.660.986.633.819	3.094.005.768.117	3.080.149.353.524
II	Tài sản dài hạn	5.876.861.305.208	4.418.579.181.503	5.399.633.701.205	3.998.832.422.964
B	Nguồn vốn	7.316.051.724.951	6.079.565.815.322	8.493.639.469.322	7.078.981.776.488
I	Nợ phải trả	1.870.246.892.061	1.089.065.032.779	2.132.846.126.218	1.343.392.680.436
1	Nợ ngắn hạn	1.388.931.418.118	574.338.297.451	1.638.304.670.115	819.416.783.580
2	Nợ dài hạn	481.315.473.943	514.726.735.328	494.541.456.103	523.975.896.856
I	Vốn chủ sở hữu	5.445.804.832.890	4.990.500.782.543	6.360.793.343.104	5.735.589.096.052
1	Vốn góp của CSH	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000
2	Vốn khác của CSH	.	.	52.543.979.727	63.049.858.714
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	.	.	(613.301.691.109)	(613.301.691.109)
4	Quỹ đầu tư phát triển	1.520.310.342.937	1.153.754.634.684	1.803.205.604.913	1.423.444.017.672
5	LNST chưa phân phối	655.894.489.953	567.146.147.859	1.043.583.234.828	844.224.801.999
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	.	.	805.162.214.745	748.572.108.776

*** Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2024**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023
Các chỉ tiêu tài trợ vốn					
Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	74,44	82,09	74,89	81,02
Vốn chủ sở hữu / Tài sản dài hạn	%	92,67	112,94	117,80	143,43
Vốn chủ sở hữu / Tài sản cố định	%	342,23	297,67	348,27	290,37

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023
Các chỉ tiêu thanh khoản					
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,04	2,89	1,89	3,76
Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	3,91	5,58	3,98	5,27
Các chỉ tiêu lợi tức					
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu khai thác	%	46,76	41,83	37,57	34,57
Lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	%	37,14	33,81	32,53	29,64
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	9,59	8,92	12,52	10,89
Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH (ROE)	%	12,31	10,89	16,12	13,41
Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH (tính theo VDL)	%	19,65	16,05	29,82	22,80

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn chủ sở hữu tiếp tục được bảo toàn và phát triển, tính thanh khoản cao đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp, bên cho vay. Tài sản cố định của Công ty hầu hết được hình thành từ nguồn vốn chủ sở hữu. Công tác quản lý, thu hồi công nợ tốt, góp phần đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Việc phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức trong năm 2024 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Công ty.

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất, lợi nhuận sau thuế năm 2024 đều tăng so với năm 2023, đồng thời cả Công ty mẹ và các Công ty con đều có các biện pháp quản lý chi phí hiệu quả hơn.

3. Về dòng tiền của Cảng Hải Phòng

- Tiền và tương đương tiền tại ngày 31/12/2024 là 80,8 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước là 487,3 tỷ đồng. Dòng tiền thuần trong năm 2024 dương 257 tỷ đồng, (năm 2023 dương 405 tỷ đồng). Trong đó:

+ Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh dương 934,2 tỷ đồng (năm 2023 dương 396,2 tỷ đồng) chủ yếu do lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tăng.

+ Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư năm 2024 âm 522 tỷ đồng (năm 2023 âm 643,9 tỷ đồng) do trong năm dòng tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác

+ Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính năm 2024 âm 155 tỷ đồng (năm 2023 âm 157 tỷ đồng) do chi trả nợ gốc vay giảm.

- Tại 31/12/2024, Cảng Hải Phòng có các khoản tiền gửi kỳ hạn trên 3 tháng đến dưới 12 tháng là 290 tỷ đồng, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là 70 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước là 30 tỷ đồng và 766 tỷ đồng, do giải ngân cho các dự án đầu tư trong năm;

PHẦN V. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

1. Về giao dịch giữa Cảng Hải Phòng, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó

Trong năm 2024, các giao dịch giữa Công ty với các thành viên HĐQT, BDH, BKS và người có liên quan chủ yếu là các phát sinh về chi trả tiền lương, thù lao. Chi tiết về tổng thu nhập của thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD, BKS được trình bày ở mục 27 - chi phí quản lý doanh nghiệp và số dư với các bên liên quan, trang 51 trên Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán.

Đối với giao dịch với các Công ty con được trình bày ở mục 34.3 - Giao dịch với các bên liên quan tại trang 52,53 trên Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán.

2. Về giao dịch giữa Cảng Hải Phòng với công ty trong đó thành viên HĐQT trị là người sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời hạn 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2024, không phát sinh các giao dịch giữa Cảng Hải Phòng với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

PHẦN VI. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Đề nghị HĐQT tiếp tục chỉ đạo BDH triển khai thực hiện các công việc:

- Tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài ngành, doanh nghiệp góp vốn không hiệu quả kéo dài để tập trung nguồn vốn đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu cho các Chi nhánh, đơn vị khai thác hiện hữu.

- Bám sát chiến lược phát triển của Công ty và kế hoạch SXKD hằng năm, tiếp tục rà soát, đánh giá để đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Cơ cấu tổ chức phải hướng tới mô hình quản trị hiện đại, đáp ứng mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm, khuyến khích sự sáng tạo, tăng cường tính linh hoạt, ra quyết định nhanh để kịp thời ứng biến với sự biến động của thị trường (Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cấp/tầng lớp trong tổ chức).

- Rà soát, đánh giá chất lượng lao động theo yêu cầu tiêu chuẩn điều kiện của vị trí chức danh, theo tiêu chí về năng lực, hiệu quả công việc và mức độ đáp ứng yêu cầu công

việc trong thời kỳ mới. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, tay nghề và trẻ hóa lực lượng lao động.

- Thống nhất trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy. Làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Xây dựng các quy định, văn bản về chế độ chính sách đối với người lao động khi thực hiện sắp xếp.

- Tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong mọi hoạt động quản trị điều hành, vận hành khai thác, kinh doanh để nâng cao năng suất lao động, quản lý kiểm soát chi phí hiệu quả và tối ưu hóa nguồn lực.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế quy định nội bộ phù hợp với pháp luật hiện hành và đặc thù của Công ty để việc thực thi đảm bảo tính tuân thủ, thống nhất và hiệu quả.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, các cơ quan chức năng liên quan để gia tăng sức mạnh tổng hợp và cung cấp chuỗi dịch vụ hoàn thiện cho khách hàng.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý giải quyết dứt điểm phương án khai thác cầu 4, 5 Cảng Chùa Vẽ.

PHẦN VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2025

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các hoạt động phối hợp với HĐQT, BDH theo thực tế phát sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2024 và phương hướng hoạt động của BKS năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Kính chúc quý vị Đại biểu và Quý cổ đông sức khỏe và bình an.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Thanh Hải